

## MỘT SỐ BIỆN PHÁP CỦA TRIỀU NGUYỄN TRONG VIỆC ĐÀO TẠO VÀ TUYỂN BỔ QUAN LẠI KHÂM THIÊN GIÁM

Nhận bài:

12 – 01 – 2017

Chấp nhận đăng:

25 – 03 – 2017

<http://jshe.ued.udn.vn/>

Trương Anh Thuận

**Tóm tắt:** Khâm Thiên giám là tên gọi của cơ quan đảm nhận công việc quan trắc thiên văn, chế tác lịch pháp..., chính thức đi vào sử sách dân tộc ở giai đoạn trị vì của vương triều Nguyễn, nhưng tiền thân của nó thì đã xuất hiện từ những thời kì trước đó. Với một lịch sử hình thành tương đối lâu đời như vậy, Khâm Thiên giám đã trở thành một trong những đề tài thu hút sự quan tâm tìm hiểu của các nhà nghiên cứu. Tuy nhiên, do một số nguyên nhân chủ quan và khách quan, cho đến hiện tại, một khảo cứu mang tính tổng thể và hệ thống về lịch sử Khâm Thiên giám vẫn còn nằm trong sự kì vọng và mong đợi của giới học giả trong và ngoài nước. Chính vì vậy, trong bài viết này, chúng tôi chọn nghiên cứu vấn đề đào tạo và tuyển bổ quan lại tại Khâm Thiên giám Kinh sư dưới triều Nguyễn, để mở đầu cho chuỗi các khảo cứu chuyên sâu về cơ quan này trong giai đoạn sắp tới.

**Từ khóa:** Khâm Thiên giám; thiên văn; lịch pháp; triều Nguyễn; quan lại.

Khâm Thiên giám - một cơ quan chuyên môn nằm trong bộ máy nhà nước thời Nguyễn, mặc dù từng được nhắc nhở đến trong ghi chép của các sử thần đương thời, nhưng cho tới hiện nay về căn bản vẫn còn khá xa lạ với những người quan tâm tìm hiểu về triều Nguyễn nói riêng và độc giả nói chung. Thậm chí, nếu không có sự tiếp cận với một khảo cứu chuyên sâu về Khâm Thiên giám, thì tên gọi của cơ quan này cũng không mang lại cho người ta bất kì một sự hình dung cụ thể nào về chức năng của nó. Trong khi đó, Khâm Thiên giám lại là một trong những cơ quan quan trọng và tiêu biểu nhất thể hiện cho nền tảng khoa học kĩ thuật của người Việt từ thế kỉ XIX trở về trước, mà cụ thể ở đây là thiên văn học, lịch pháp, khí tượng thủy văn... Không những biểu hiện chức năng khoa học, Khâm Thiên giám còn có sự tác động to lớn ở phương diện xã hội, khi kết quả từ việc biên soạn lịch pháp, quan trắc thiên văn, thiên tượng, suy tính ngày giờ, phong thủy, địa lí... của cơ quan này có ảnh hưởng sâu sắc đến mọi hoạt động của hoàng đế, triều đình cũng như công việc sản xuất nông

ng nghiệp và mọi nghi lễ ngoài dân gian. Chính vì có tầm quan trọng như vậy, cho nên một khảo cứu chuyên sâu, mang tính chất hệ thống và toàn diện về Khâm Thiên giám là thực sự cần thiết. Trong đó, việc đi sâu nghiên cứu một số biện pháp của triều Nguyễn đối với việc đào tạo và tuyển bổ quan lại Khâm Thiên giám được đề cập trong công trình này là một trong những bước đầu tiên để hiện thực hóa ý tưởng phục dựng bức tranh toàn cảnh về lịch sử Khâm Thiên giám.

### 1. Triều Nguyễn với vấn đề đào tạo, bồi dưỡng quan lại Khâm Thiên giám Kinh sư

Nhận thức được tầm quan trọng của việc chế tác lịch pháp, nghiên cứu thiên văn, xem phong thủy, báo ngày giờ... đối với các công việc trong triều đình cũng như hoạt động sản xuất nông nghiệp ngoài dân gian, cộng với yêu cầu cao về độ chính xác của những suy tính, suy đoán do Khâm Thiên giám đưa ra, dựa trên sự xuất hiện hoặc thay đổi bất thường của các hiện tượng thiên nhiên, nên các hoàng đế triều Nguyễn đã đặc biệt chú trọng đến việc đào tạo bồi dưỡng đội ngũ quan lại có trình độ cao, hiểu biết sâu rộng về các lĩnh vực thiên văn, địa lí làm việc tại Khâm Thiên giám. Trên thực tế, ngoài vai trò là cơ quan đảm trách việc nghiên cứu thiên

\* Liên hệ tác giả

Trương Anh Thuận

Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng

Email: [tathuan@ued.udn.vn](mailto:tathuan@ued.udn.vn)

văn, lịch pháp của triều Nguyễn, Khâm Thiên giám còn là nơi đào tạo và cung cấp nguồn quan sinh dồi dào về số lượng, đảm bảo về chất lượng để bổ dụng vào các chức danh quản lí và chuyên môn tại Khâm Thiên giám Kinh sư cũng như tại các ty Chiêm hậu địa phương.

Sử liệu triều Nguyễn ở các giai đoạn Gia Long, Minh Mệnh, Thiệu Trị ít thấy ghi chép về hoạt động đào tạo, bồi dưỡng nguồn quan lại tinh thông thiên văn, địa lí tại Khâm Thiên giám. Tuy nhiên, đến giai đoạn Tự Đức, công việc đào tạo, bồi dưỡng nguồn quan lại chuyên môn cho cơ quan này đã được triều đình quy định bằng văn bản và được tổ chức hết sức chặt chẽ, bài bản. Tự Đức năm thứ 9 [1856], tháng 12, hoàng đế cho “chuẩn định điều lệ khoa học của Khâm Thiên giám” [7, tr.483]. Trong đó nói rõ tất cả những vấn đề liên quan đến việc đào tạo, bồi dưỡng quan sinh tại cơ quan này. Cụ thể, phụ trách công tác giảng dạy là các chức danh Giám chính, Giám phó và Ngũ quan chính. Người học được chia ra làm hai đối tượng, ngoài những người đang làm việc trong Giám thực hiện việc học tập theo chế độ bắt buộc thì còn thu nhận cả những người bên ngoài tình nguyện đến học và những người này được hưởng chế độ ưu đãi của triều đình. “Trừ ra những người ở Giám sau khi làm việc xong mới học tập thì không kể, ngoài ra có người nào xin tình nguyện học tập thì mỗi tháng cấp cho tiền 1 quan, gạo một phượng” [7, tr.483]. Chính sách trên vừa có ý nghĩa thu hút, khuyến khích và tận dụng triệt để tất cả những người có tài suy tính thiên văn, địa lí trong thiên hạ, vừa thể hiện sự quan tâm và quyết tâm của triều đình trong việc đào tạo nguồn quan lại cho Khâm Thiên giám.

Về cơ sở vật chất, tài liệu phục vụ việc giảng dạy và học tập, trong điều lệ khoa học của Khâm Thiên giám, triều đình cũng ban hành một khoản về việc “cấp thêm sách vở” và một khoản khác “làm thêm dây nhà dài để làm nhà in, lấy nhà sảnh đường của Giám ấy làm chỗ học tập” [7, tr.483].

Chương trình đào tạo của Khâm Thiên giám được phân làm hai lĩnh vực: lịch pháp và thiên văn. Ở mỗi lĩnh vực đều quy định cụ thể về tổng thời gian đào tạo cũng như nội dung học tập qua từng năm.

Đối với việc học tập biên soạn lịch pháp, thời gian đào tạo cả khóa là 3 năm, trong đó, “năm đầu dạy phương pháp suy tính lịch Hiệp ki; năm thứ nhì dạy phương pháp lịch Thất chính<sup>1</sup>; năm sau dạy phương pháp suy tính nhật

thực, nguyệt thực và ngày nên làm việc gì, ngày nên kiêng việc gì, nên bỏ nên thêm” [7, tr.483].

Đối với việc đào tạo thiên văn, thời gian học tập cũng là 3 năm. Trong đó, khác với ở phương Tây, người ta nghiên cứu rất nhiều vì tinh tú trong vũ trụ, việc giảng dạy thiên văn tại Khâm Thiên giám triều Nguyễn thời bấy giờ chỉ tập trung khảo sát rất kĩ các chòm sao có liên quan và ảnh hưởng trực tiếp đến cuộc sống con người cũng như các hiện tượng thiên nhiên như mưa, gió, bão... theo các mùa xuân, hạ, thu, đông để phục vụ cho sản xuất nông nghiệp. Cụ thể, “năm đầu dạy về hình thể 28 vì sao (nhị thập bát tú) và những sao đi theo; năm thứ nhì dạy về khu vực của 3 sao Tử vi, Thiên thị, Thái vi; năm sau lấy chỗ đóng của 5 sao, cùng là hình thể của các sao mà bản đồ của Trung và Tây hợp lại vẽ ra và những phần đất thuộc về 28 ngôi sao trên trời cốt được thuộc lòng” [7, tr.483].

Như vậy, từ hai chương trình giảng dạy trên, có thể thấy rằng trong một thời gian cũng không phải là ngắn, việc học tập chỉ tập trung vào một số nội dung chuyên sâu về chế tác lịch pháp và quan trắc thiên văn, điều đó thể hiện mong muốn đào tạo ra những quan lại thực sự tinh thông trong các lĩnh vực mà họ chọn học. Ngoài ra, để thúc đẩy và làm cho đội ngũ giảng dạy thiên văn, lịch pháp có trách nhiệm hơn trong việc đào tạo, bồi dưỡng nhân tài cho Khâm Thiên giám, triều đình cũng ban hành chính sách thưởng phạt nghiêm minh đối với kết quả đào tạo của họ. Cụ thể, trong ba năm, “dạy được 1 người thành tài, thì thưởng cho kỉ lục 2 thứ và 3 lạng bạc; được 2 người thành tài thưởng cho gấp đôi; không được người nào phạt 6 tháng lương” [7, tr.483].

<sup>1</sup>Thất chính: tức là mặt trời, mặt trăng và 5 ngôi sao Kim, Mộc, Thủy, Hỏa, Thổ.

## 2. Triều Nguyễn với vấn đề tuyển chọn, bổ dụng quan lại tại Khâm Thiên giám Kinh sư

Từ các nguồn sử liệu do Nội các cũng như Quốc sử quán triều Nguyễn ghi chép, có thể thấy rằng, hệ thống quan lại làm việc tại Khâm Thiên giám lúc bấy giờ về cơ bản được chia ra làm 2 bộ phận, đó là bộ phận lãnh đạo và bộ phận chuyên môn, giúp việc. Và ở mỗi bộ

phận này, việc tuyển chọn, bổ dụng quan lại của triều đình cũng có những nét đặc thù.

Trên thực tế, công việc tại Khâm Thiên giám Kinh sư đương thời được vận hành và duy trì dưới sự điều khiển của hai chức danh lãnh đạo là Giám chính và Giám phó. Nhưng đứng trên hết và chịu trách nhiệm cao nhất là một quan đại thần của triều đình, thường được bổ nhiệm chức vụ chính thuộc một lĩnh vực khác, nhưng vẫn thực hiện chế độ kiêm quản công việc tại Giám, cho nên sử cũ gọi là Kiêm quản Khâm Thiên Giám sự vụ đại thần [兼管欽天監事務大臣]. Tiêu biểu như “Gia Long năm thứ 11 [1812], mùa thu, tháng 7, lấy Trịnh Hoài Đức làm thượng thư bộ Lễ, kiêm quản lí công việc Khâm Thiên giám” [2, tr.842]; Minh Mệnh năm thứ 18 [1837], mùa thu, tháng 7, nhà vua truyền “cho Trương Đăng Quế, Hiệp biện Đại học sĩ lĩnh Thượng thư bộ Binh, kiêm quản Khâm Thiên giám” [5, tr.135]; Thiệu Trị năm thứ 2 [1842], mùa xuân, tháng giêng, hoàng đế bổ nhiệm “Giám chính Khâm Thiên giám Hoàng Công Dương làm Thái bộc tự Thiếu khanh, nhưng vẫn lĩnh chức Giám chính” [6, tr.278]; hay Tự Đức năm thứ 10 [1857], mùa xuân, tháng giêng, nhà vua chuẩn bổ đại thần Trương Quốc Dụng “làm Tả tham tri bộ Binh, sung làm Nhật Giảng quan ở Kinh diên kiêm coi Khâm Thiên giám” [7, tr.486]. Việc chọn lựa và bổ nhiệm Kiêm quản đại thần do hoàng đế trực tiếp tiến hành và không nhất thiết phải ấn định trước sẽ chọn ai. “Quan lí đại thần [Khâm Thiên giám] do vua đặc cách chọn bổ, không nhất định viên nào” [1, tr.444].

Nhìn một cách tổng thể thì việc bổ nhiệm quan lại nắm giữ các chức danh lãnh đạo Khâm Thiên giám gồm Kiêm quản Khâm Thiên Giám sự vụ đại thần, Giám chính và Giám phó thường dựa vào uy tín và tầm ảnh hưởng của họ trong triều đình. Tính chất quan trọng của việc quan trắc thiên văn và các hiện tượng tự nhiên, cũng như ảnh hưởng to lớn của những suy đoán, tính toán do Khâm Thiên giám đưa ra đối với mọi phương diện trong triều đình cũng như ngoài dân gian đã khiến cho công việc quản lí cơ quan này gần như được giao phó cho các đại thần danh tiếng, đang đảm nhận nhiều trọng trách trên các lĩnh vực khác nhau trong bộ máy nhà nước ở mỗi giai đoạn trị vì của các hoàng đế, tiêu biểu như Đặng Đức Siêu, Lê Quang Định, Trịnh Hoài Đức, Phạm Đăng Hưng dưới thời Gia Long; Nguyễn Hữu Thận, Hoàng Công Dương, Phan Huy Thực, Nguyễn Danh Giáp, Nguyễn Đăng Tuân, Lương Tiến

Tường, Nguyễn Khoa Minh, Hoàng Kim Xán, Trương Minh Giảng, Lê Đăng Doanh, Trương Đăng Quế dưới thời Minh Mệnh và Thiệu Trị; Trương Quốc Dụng, Trần Tiễn Thành, Nguyễn Văn Tường dưới thời Tự Đức.

Bên cạnh đó, việc bổ nhiệm và tái bổ nhiệm các chức danh quản lí Khâm Thiên giám cũng được tiến hành, không chỉ trong thời gian trị vì của một hoàng đế<sup>2</sup> mà còn diễn ra giữa các triều vua khác nhau. Điển hình như trường hợp đại thần Hoàng Công Dương, ông được bổ nhiệm làm Giám chính Khâm Thiên giám vào năm Minh Mệnh thứ 4 [1823] [3, tr.290], sau đó tiếp tục nhiệm vụ này vào năm Minh Mệnh thứ 6 [1825] [3, tr. 406] và đến Thiệu Trị năm thứ 2 [1842] ông lại được giao trọng trách quản lí công việc tại Khâm Thiên giám [6, tr.278]. Hay trường hợp đại thần Trương Đăng Quế, được giao nhiệm vụ quản lí Khâm Thiên giám dưới thời Minh Mệnh (1837) [5, tr.135] và đến thời Tự Đức vẫn tiếp tục nắm giữ công việc này có lẽ đến trước năm 1857 [2, tr.15, 192, 203]. Từ một số dẫn chứng điển hình như đã trình bày ở trên, có thể khẳng định, việc tái bổ nhiệm và lưu dụng các quan lại để điều hành công việc tại Khâm Thiên giám trong một thời gian dài đã thể hiện sự tin tưởng của hoàng đế đối với phẩm chất cũng như năng lực của các trọng thần trong triều đình.

Tuy nhiên, tiêu chí trên hết để bổ nhiệm các chức danh lãnh đạo Khâm Thiên giám vẫn là phải dựa vào tài năng của các quan lại, đặc biệt là sự am hiểu về lĩnh vực thiên văn học và lịch pháp của họ. Điển hình như Gia Long năm thứ 11 [1812], mùa xuân, tháng giêng, nhà vua chọn bổ Tham tri Hộ bộ Nguyễn Hữu Thận làm Phó quản lí Khâm Thiên giám, vì “Hữu Thận giỏi về sao và lịch, sang sứ nước Thanh học được lịch pháp, thuật cang

---

<sup>2</sup>Thời Minh Mệnh, có hai đại thần được bổ nhiệm và tái bổ nhiệm chức danh quản lí Khâm Thiên giám tại Kinh sư đó là Nguyễn Hữu Thận (vào năm 1822 và 1827) [3, tr.184, 670] và Nguyễn Khoa Minh (vào năm 1830 và 1833) [4, tr.20, 635].

thêm tinh. Vua từng cùng bàn về thiên tượng, rất khen ngợi” [2, tr.831]. Hay Minh mệnh năm thứ 3 [1822], mùa đông, tháng 11, hoàng đế truyền lệnh lấy Hàn lâm viện Kiểm thảo Nguyễn Danh Giáp bổ làm Giám phó Khâm Thiên giám, bởi “Giáp từng trình bày lịch pháp, xin theo “Đại Thanh tinh lịch” mà làm lịch “thất chính<sup>3</sup>

kinh vĩ<sup>4</sup>” để xét nghiệm hành độ lần phạm của năm vì sao<sup>5</sup>, chép rõ sự thực vào sách sử để truyền cho đời sau. Lại xét phép cũ ở sách “Hiệp kĩ biện phương” chế tạo trâu xuân<sup>6</sup> ban hành trong nước để chỉ rõ tiết làm ruộng sớm hay muộn. Lại làm theo phép hay của người xưa, nặn con trâu đất để trừ khí rét. Vua khen bằng bổng cho chức ấy” [3, tr.246]. Điều này ở một phương diện nhất định đã thể hiện sự trọng dụng nhân tài của triều đình trong tất cả các lĩnh vực nói chung và lĩnh vực thiên văn, lịch pháp nói riêng.

Ngoài việc quan tâm tuyển bổ các chức danh lãnh đạo, quản lí Khâm Thiên giám, triều đình Nguyễn cũng hết sức chú trọng đến việc lựa chọn nhân sự làm công tác chuyên môn trong Giám. Việc bổ dụng quan sinh vào các chức danh chuyên môn khác nhau tại Khâm Thiên giám như Ngũ quan chính, Linh đài lang, Vị nhập lưu, Chánh bát, cửu phẩm Thư lại... phụ thuộc vào lĩnh vực mà các quan lại chuyên sâu cũng như trình độ am hiểu của họ. Các sử liệu của triều Nguyễn cho thấy, để có được nguồn nhân lực chất lượng cao làm việc trong Khâm Thiên giám, trên thực tế triều đình đã thông qua ba con đường sau để tuyển chọn:

Thứ nhất là thông qua đội ngũ quan lại được đào tạo, bồi dưỡng về thiên văn và lịch pháp tại Khâm Thiên giám Kinh sư. Sử liệu triều Nguyễn không thấy đề cập đến tính hiệu quả của biện pháp này cũng như thống kê cụ thể về số lượng các quan sinh “thành tài” qua các khóa học tại Khâm Thiên giám. Tuy nhiên, với tư cách

được một chương trình đào tạo bài bản chuyên nghiệp, có thể hình dung được Khâm Thiên giám hội tụ đủ mọi điều kiện để thực hiện tốt vai trò “trường đào tạo thiên văn, lịch pháp”, góp phần quan trọng vào việc tạo ra nguồn nhân lực có trình độ chuyên môn cao, bổ sung thường xuyên cho đội ngũ quan lại làm việc tại Khâm Thiên giám kinh đô và ty Chiêm hậu các địa phương.

Thứ hai là tìm kiếm, thu hút những người am tường thiên văn, địa lí cũng như cách tính toán, chế tác lịch pháp trong dân gian để đưa về Kinh sư làm việc trong Khâm Thiên giám. Minh Mệnh năm thứ 16 [1835], nhà vua ra dụ: “Thiên văn vốn là việc huyền diệu, Khâm Thiên giám ở kinh, người biết tinh tượng tuy chẳng thiếu, nhưng người thực thông hiểu cũng ít” [1, tr.445]. Vì vậy, “Cho bộ Lễ thông tư các tỉnh Bắc kì không cứ quân dân, như có người hơi biết chiêm nghiệm tinh tượng, suy xét mưa gió, cùng thông hiểu lịch thất chính, thì thượng ty đều cấp bằng cho tới kinh để liệu bổ dụng” [1, tr.446]. Tuy nhiên, biện pháp này có thực sự giúp triều đình tuyển chọn được nhân tài trong lĩnh vực thiên văn hay không, thì không thấy các sử liệu của triều Nguyễn đề cập tới.

Thứ ba là lựa chọn, điều động những người tài giỏi làm việc tại ty Chiêm hậu các địa phương về Kinh để bổ trí, sắp xếp công việc tại Khâm Thiên giám. Minh Mệnh năm thứ 16 [1835], nhà vua ra lệnh truyền dụ cho tổng đốc tỉnh Hà Nội: “Ty Chiêm hậu tỉnh Hà Nội Nguyễn Bá Đĩnh cũng biết tinh tượng. Vậy cho tổng đốc tỉnh ấy là Đặng Văn Hòa xét ở ty ấy có người nào như Nguyễn Bá Đĩnh thì cấp bằng cả một thẻ cho đi ngựa trạm vào kinh, đợi Chi vua cho cất lên bổ dụng” [1, tr.445-446]. Cùng thời gian, dụ cũng được truyền cho tuần phủ hai tỉnh Hải Dương và Hưng Yên: “Gần đây nghe nói Linh đài lang tỉnh Hải Dương là Đinh Huy Thâm, Linh đài lang tỉnh Hưng Yên là Nguyễn Khắc Đạt cũng biết tinh tượng. Vậy cho tuần phủ hai tỉnh ấy là Nguyễn Công Trứ, Hà Thúc Lương đều cấp bằng cho hai người ấy đi ngựa trạm vào kinh đợi Chi cấp dùng” [1, tr.446]. Năm sau (1835), vị nhập lưu thư lại ty Chiêm Hậu tỉnh Sơn Tây là Phùng Danh Cầm cũng được điều động về Kinh làm việc tại Khâm Thiên giám [1, tr.446]. Công việc tuyển chọn người am hiểu lịch pháp, thiên văn tại các ty Chiêm hậu địa phương về kinh sư đảm nhận công việc trong Khâm Thiên giám vẫn tiếp tục được duy trì dưới các triều vua sau. Điều đó cho thấy, đây là một trong

<sup>3</sup>Thất chính: mặt trời, mặt trăng, các sao Kim, Mộc, Thủy, Hỏa, Thổ.

<sup>4</sup>Kinh vĩ: độ dọc và độ ngang của địa cầu.

<sup>5</sup>Năm vì sao: Kim, Mộc, Thủy, Hỏa, Thổ.

<sup>6</sup>Xuân ngư: theo lệ, tháng 11, Tư thiên giám đưa cách thứ nặn trâu xuân bằng đất, giao cho bộ công làm. Khi xong thì chiều hôm trước “lập xuân” một ngày, đem trâu ấy đến đàn Đông Hà làm lễ tế Thần nông (theo Lịch triều hiến chương loại chí - Lễ nghi chí).

là cơ quan nghiên cứu thiên văn, chế tác lịch pháp ở trung ương, được trang bị cơ sở vật chất kĩ thuật tốt nhất, cộng với ưu thế là nơi tập trung những đại thần và quan lại giỏi nhất nước về các lĩnh vực trên để đảm nhận công việc giảng dạy và quan trọng nhất là việc xây

những biện pháp chủ đạo để bổ sung nguồn nhân lực làm việc tại Khâm Thiên giám kinh sư dưới triều Nguyễn.

Tuy nhiên, dù có được tuyển chọn từ nguồn nào và bằng con đường nào đi nữa, thì để có thể trở thành quan sinh làm việc tại Khâm Thiên giám kinh sư, các quan lại được tiến cử hoặc điều động từ ty Chiêm hậu các địa phương cũng phải trải qua một kì sát hạch hết sức nghiêm túc và chặt chẽ về kiến thức lịch pháp, thiên văn, địa lí, khí tượng... Sử liệu triều Nguyễn còn ghi chép, Minh Mệnh năm thứ 16 [1834], Linh đài lang tỉnh Hà Nội và Hải Dương là Nguyễn Bá Đĩnh và Đinh Huy Thâm sau khi qua được kì thi khảo hạch ở Kinh về lịch số đã được bổ thụ Linh đài lang ở Khâm Thiên giám [1, tr.446]. Đến Minh Mệnh năm thứ 17 [1835], “vị nhập lưu thư lại ty Chiêm hậu tỉnh Sơn Tây là Phùng Danh Cẩm, đã qua sát hạch, hơi biết tinh tượng, cho bổ thụ chánh cửu phẩm thư lại ty Khác cần ở Khâm Thiên giám” [1, tr.446]. Dưới thời Thiệu Trị, sử sách cũng ghi lại trường hợp Nguyễn Gia Đào ở tỉnh Bắc Ninh, biết việc tinh tượng, sau khi qua được kì sát hạch ở Khâm Thiên giám đã được bổ làm chánh bát phẩm thư lại ty Khác cần [1, tr.446]. Đặc biệt, việc kiểm tra, sát hạch các quan sinh vẫn được thường xuyên tiến hành, dù cho họ đã chính thức được bổ nhiệm vào các chức danh chuyên môn tại Khâm Thiên giám. Thiệu Trị năm thứ 2 [1842], nhà vua truyền dụ “cho đem các tên thuộc viên ở Khâm Thiên giám, sát hạch về các nghề: phép làm lịch, tinh tượng, nghề phong thủy (Địa lí), cách xem ngày tốt” [1, tr.446]. Điều đó cho thấy, triều đình Nguyễn hết sức quan tâm đến việc kiểm tra và nâng cao trình độ, năng lực chuyên môn của đội ngũ quan sinh làm việc tại Khâm Thiên giám kinh sư.

Ngoài ra, để đảm bảo tuyển chọn đúng những người có năng lực thực sự phụ trách các công vụ tại Khâm Thiên giám, triều đình Nguyễn cũng nghiêm cấm việc tiến cử, điều động, sắp đặt những người có quan hệ họ hàng, huyết thống cùng làm việc trong cơ quan này. Cụ thể, Thiệu Trị năm thứ 4 [1844], trước lời nghị của các quan lại về việc “xét rà lại ty ở Khâm Thiên giám những người có họ hàng dâu gia với nhau lệ nên hôn ty?” [1, tr.445], (tức việc đưa họ hàng thân thuộc vào làm việc ở Khâm Thiên giám trước đây đã có tiền lệ và đương thời đang diễn ra), vua phê rằng: “Khâm Thiên giám chuyên coi khí tượng các ngôi sao, cốt cho truyền được phép ấy, không quan ngại việc khác, không như các nha môn khác, đều cho miễn lệ hôn ty, cũng nên giữ phép công mà làm, không được đem người thân thuộc, không thông kĩ thuật mà đề cử bậy lên,

tất có lỗi không nhỏ đâu” [1, tr.445]. Trên thực tế, biện pháp này không chỉ có ý nghĩa đối với việc tạo ra một môi trường khách quan, công bằng, nhằm tuyển chọn và bổ dụng những người giỏi nhất trong lĩnh vực địa lí, thiên văn, lịch pháp làm việc ở Khâm Thiên giám, mà còn là một biện pháp chống tiêu cực trong công tác “nhân sự” tại các cơ quan chuyên môn trong bộ máy nhà nước thời Nguyễn nói chung và Khâm Thiên giám nói riêng.

Tóm lại, đến thế kỉ XIX, một cơ quan chuyên môn trong bộ máy nhà nước thời Nguyễn, phụ trách việc nghiên cứu thiên văn, lịch pháp, khí tượng thủy văn... mang tên Khâm Thiên giám đã được xây dựng và tổ chức quy củ. Nhận thức rõ tầm quan trọng của nó, các hoàng đế vương triều Nguyễn luôn thể hiện sự quan tâm trên nhiều phương diện đối với cơ quan chuyên môn này. Trong đó, việc đào tạo, bồi dưỡng cũng như công tác tuyển chọn, bổ dụng quan lại đảm nhận các nhiệm vụ tại đây là một trong những vấn đề được triều đình đặc biệt chú trọng. Sự tiến bộ trong tư tưởng “dụng nhân” của các hoàng đế Nguyễn được thể hiện ở việc họ luôn biết coi trọng tài năng, trình độ chuyên môn của quan lại và lấy đó là tiêu chí cao nhất trong việc lựa chọn và bổ nhiệm chức vụ tại Khâm Thiên giám. Điều đó không chỉ giúp triều đình có thể quy tụ và sử dụng một cách triệt để “hiền tài” về lĩnh vực thiên văn, lịch pháp trong thiên hạ thời bấy giờ, góp phần làm cho công việc quan trắc tại Khâm Thiên giám càng mang tính khoa học và chính xác, mà còn để lại một bài học lớn đối với việc tuyển dụng, bổ nhiệm, sử dụng nhân tài ở các thời sau.

---

<sup>7</sup>Hôn ty tức là kiêng tránh, những người thân thuộc, dâu gia với nhau thì phải kiêng tránh không được dùng làm việc trong một cơ quan.

### Tài liệu tham khảo

- [1] Nội các triều Nguyễn (1993), Khâm định Đại Nam hội điển sự lệ, tập 15, NXB Thuận Hóa, Huế.
- [2] Quốc sử quán triều Nguyễn (2001), Đại Nam thực lục, tập 1, NXB Giáo dục, Hà Nội.
- [3] Quốc sử quán triều Nguyễn (2001), Đại Nam thực lục, tập 2, Nhà xuất bản Giáo dục, Hà Nội.
- [4] Quốc sử quán triều Nguyễn (2001), Đại Nam thực lục, tập 3, NXB Giáo dục, Hà Nội.

[5] Quốc sử quán triều Nguyễn (2001), Đại Nam thực lục, tập 5, NXB Giáo dục, Hà Nội.

[6] Quốc sử quán triều Nguyễn (2001), Đại Nam thực lục, tập 6, NXB Giáo dục, Hà Nội.

[7] Quốc sử quán triều Nguyễn (2001), Đại Nam thực lục, tập 7, NXB Giáo dục, Hà Nội.

## **SOME MEASURES OF THE NGUYEN DYNASTY IN TRAINING AND SELECTING KHAM THIEN GIAM'S OFFICIALS**

**Abstract:** Kham Thien Giam (imperial office in charge of astronomy), which was the name of the agency that undertook astronomical observations, calendar-making ..., was formally recorded in national history works under the Nguyen dynasty's reign, but its precursor had appeared in previous periods. With such a relatively age-old history, this agency has become one of the topics that attracts attention of many researchers. However, because of some subjective and objective reasons, until now, an overview and systematic study of Kham Thien Giam's history still remains an expectation of scholars at home and abroad. Therefore, in this article, we have chosen to research into the issue of training and selecting Kham Thien Giam's officials as a start that paves the way for a series of in-depth studies on this institution in the forthcoming future.

**Key words:** Kham Thien Giam; astronomical; calendar; Nguyen dynasty; officials.